

Bản án số: 88/2020/HSPT  
Ngày 10 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

***-T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Toàn

*Các Thẩm phán :* Ông Tạ Văn Thành, Ông Hồ Văn Việt

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/HSPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ tên: **Nguyễn Hoàng L**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 6 năm 1992 tại N, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; HKTT và chỗ ở hiện nay: khu 10, xã S, huyện N, tỉnh Phú Thọ; Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 hiện làm ruộng tại xã S, huyện N, tỉnh Phú Thọ; Mẹ đẻ: Hà Thị Minh (đã chết ngày 08/4/2020); Anh, chị em ruột: gia đình có 4 người, bị cáo là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995, Con: Có 01 con, sinh năm 2014 hiện vợ và con ở tại xã S, huyện N, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/6/2016, Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thể hiện, Công an huyện T không ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo tại ngoại tại xã S, huyện N, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo L:* Bà Bùi Thu Hà- Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Bị hại:*

1. Nguyễn Hồng P (Đã chết)

Đại diện gia đình bị hại : Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 17, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/6/2003. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 17, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện cho Nguyễn Văn H:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 17, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1992 ở khu 10, xã M, huyện N (nay là khu 10, xã S, huyện N), L đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1 ngày 04/7/2010 tại Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 33K5 – 4717 theo đường quốc lộ 32C hướng từ thị trấn S đến thị trấn T để về phòng trọ thuộc khu 12B (nay là khu 12), thị trấn T tại huyện N. L đi ở phần đường bên phải theo hướng đi, vận tốc khoảng 40km/h, đến đoạn đường thuộc khu 12B thị trấn T, thấy phía trước cách khoảng 50 đến 60m có xe mô tô HONDA – Wave, không có biển số, do Nguyễn Hồng P, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2003 (Nguyễn Hồng P chưa có giấy phép lái xe) ở khu 17, xã L, huyện T điều khiển chở theo anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2003 ở cùng khu đi theo chiều ngược lại. Lúc này, L bật xi nhan trái, rồi chuyển hướng xe mô tô đi sang phần đường bên trái để đi vào đường ngõ, nơi có phòng đang thuê trọ. Ngay khi xe mô tô do L điều khiển đi qua khoảng 02m sang trái so với vạch sơn phân chia chiều đường ở giữa đường thì xe mô tô do anh P điều khiển cũng vừa đi đến nơi, phần đầu xe mô tô do anh P điều khiển va chạm vào bên phải đầu xe mô tô 33K5 – 4717 do L điều khiển, tạo nên vết chà sát mài lõm kim loại tại mặt ngoài cang trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 33K5 - 4717, xe mô tô 33K5 – 4717 đổ nghiêng trái xuống mặt đường tạo vết cày 0m24 trên mặt đường bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S, xe tiếp tục bị trượt trên mặt đường phải hướng thị trấn T đi thị trấn S, tạo nên vết trà sát dài 9m55 và 8m64 hướng thị trấn T đi thị trấn S, đầu tay nắm lái bên trái chà sát xuống mặt đường hướng trước về sau, rách bọc cao su, hở lõi thép, mặt gương chiếu hậu bên trái vỡ rời, gáo gương nứt vỡ, bàn để chân chính bên trái đẩy lệch từ trước về sau. Sau đó, xe bị lật đổ phải nằm xuống lề đường bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S làm vỡ yếm bên phải, vỡ nắp cốp sườn phải, tay nắm lái phải trà sát mặt đường, rách bọc cao su. Xe mô tô Honda Wave đâm phần đầu xe vào phía bên phải xe mô tô 33K5 – 4717 làm vành bánh trước móp méo, cong vắn, tay nắm lái bên trái bị đẩy lệch về phía sau, xe đổ phải xuống lề đường bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S, tạo nên vết chà sát dài 1m15 trên mặt đường hướng đi

thị trấn S, xe trượt nẩy trên vỉa hè bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S, tạo nên vết chà sát đứt đoạn dài 6m60 trên vỉa hè bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S và nằm đổ phải ở vị trí cách 2m33 so với vị trí xe 33K5 – 4717, Nguyễn Hoàng L bị ngã nằm ra đường bên phải hướng thị trấn T đi thị trấn S cách 1m60 so với vị trí xe mô tô 33K5 – 4717, Nguyễn Hồng P, Nguyễn Văn H bị ngã tư thế ngồi trên yên xe, trong đó Nguyễn Hồng P ở vị trí người lái, ngã xuống đường, đa chấn thương, vỡ xương trán bên phải, chảy máu qua đường vỡ xương, cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ từ ngày 17/9/2019 đến ngày 19/9/2019 thì tử vong; Nguyễn Văn H ngồi phía sau, bị ngã gãy xương đòn bên trái, đa vết thương phần mềm bên phải điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 17/9/2019 đến ngày 27/9/2019 thì ra viện.

Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra cùng các cơ quan có thẩm quyền đã kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hồng P, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, tạm giữ vật chứng là xe ô tô BKS 33K5 – 4717, giấy đăng ký xe, chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Hoàng L; tạm giữ xe mô tô Honda Wave không có biển số số khung 3911KY321919, số máy JA39E1186557 (biển số xe 19S1 – 304.59, giấy đăng ký xe ngày 19/9/2019), giấy đăng ký xe, bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mang tên Nguyễn Hồng P, bản photo chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Hồng P; thu giữ, sao lưu dữ liệu hình ảnh từ camera giám sát của gia đình ông Trần Đức Phương, ở khu 9, xã Thạch Sơn, huyện T ghi lại hình ảnh vụ tai nạn vào đĩa DVD.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi Cơ quan điều tra đã ghi nhận các dấu vết của vụ tai nạn để lại trên đường, trên phương tiện, trên tử thi người bị nạn, các dấu vết được thể hiện tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện và Biên bản khám nghiệm tử thi.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Hoàng L ngày 17/9/2019 của Công an huyện T xác định trong hơi thở của L có nồng độ cồn là 0,324mg/l khí thở. Kết quả xét nghiệm ngày 17/9/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ xác định trong mẫu máu của Nguyễn Hồng P không có nồng độ cồn.

Do giấy phép lái xe của Nguyễn Hoàng L đã bị rách, hỏng nên ngày 20/10/2019, Nguyễn Hoàng L giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện T 01 bộ hồ sơ (bản photo) thi giấy phép lái xe hạng A1 của L năm 2010 tại Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh. Ngày 11/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện T gửi Công văn tới Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh đề nghị tra cứu xác định việc cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho Nguyễn Hoàng L. Tại Công văn số 2128 ngày 17/10/2019, Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh trả lời ngày 04/7/2010 Nguyễn Hoàng L đã được Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép lái xe hạng A1.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định về nguyên nhân chết của anh Nguyễn Hồng P; trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H; yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện

T định giá thiệt hại đối với xe mô tô Honda – Wave biển số 19S1 – 304.59, kết quả:

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 263/PC09-PY ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận:

*“1.Kết quả giám định chính*

*- Trên cơ thể Nguyễn Hồng P có các tổn thương sây sát da, rách da, tụ máu dưới da, sung nề, mài trợt da.*

*- Chấn thương sọ não: Vỡ phức tạp xương trán bên phải. Chảy máu qua đường vỡ xương.*

*- Gãy kín xương cánh tay và hai xương cẳng tay bên trái.*

*2. Nguyên nhân chết*

*Nguyên nhân chết của Nguyễn Hồng P là do đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy xương cẳng tay và xương cánh tay bên trái...)*

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/TgT/2019 ngày 28/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H là 18% (mười tám phần trăm).*

Tại bản kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự số 41/KL – ĐGTSTT ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện T kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave biển số 19S1 – 304.59 trị giá thiệt hại là 9.580.000 đ (chín triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng L khai nhận diễn biến sự việc như nêu trên, tuy nhiên Nguyễn Hoàng L cho rằng anh Nguyễn Hồng P khi điều khiển phương tiện xe mô tô bật đèn pha làm L bị chói mắt không nhìn rõ xe của anh P di chuyển với vận tốc cao, chỉ khi hai xe cách nhau khoảng 04 đến 05m L mới phát hiện xe mô tô của anh P đang đi tới với tốc độ cao, L không tránh kịp dẫn đến xảy ra tai nạn, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn dẫn đến anh P tử vong, anh H bị thương tích là do anh P điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến đâm vào xe của L, gây ra tai nạn. Xe mô tô biển số 33K5 – 4717, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế Thịnh ở nhà máy Z.551 Sơn Tây do L mua của anh Nguyễn Thế Thịnh, sinh năm 1960 thường trú tại nhà máy Z.551, xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, T phố Hà Nội vào năm 2018 với giá 2.000.000 đ (hai triệu đồng).

Quá trình điều tra, ngày 17/11/2019, CQĐT CA huyện T đã quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại xe mô tô Honda Wave biển số 19S1 – 304.59 cùng giấy tờ liên quan bao gồm đăng ký xe, bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe là Nguyễn Hồng P cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 ở khu 17, xã L, huyện T (là mẹ đẻ của Nguyễn Hồng P); ngày 20/3/2020, CQĐT CA huyện T đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô LIFAN, biển số 33K5 – 4717 cùng giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế Thịnh cho Nguyễn Hoàng L; ngày 06/4/2020, CQĐT CA huyện T quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Nguyễn Hoàng L 01 chứng minh nhân dân số 132122566 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 20/8/2013.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L.

Áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị T số tiền là 93.269.921đ (Chín mươi ba triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm hai mươi một đồng). Bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H người đại diện cho H là anh Nguyễn Văn T số tiền là 23.964.000đ (Hai mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo, án phí và những vấn đề khác theo luật định.

*Kháng cáo:* Ngày 26/6/2020, bị cáo Nguyễn Hoàng L kháng cáo xin giảm hình phạt và giảm trách nhiệm bồi thường.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hồng P số tiền 20 triệu đồng.

Bà Nguyễn Thị T đại diện gia đình bị hại Nguyễn Hồng P nhận khoản tiền 20 triệu đồng trên và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nhưng không chấp nhận giảm mức bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quan điểm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin giảm trách nhiệm bồi thường của bị cáo; sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức 24 tháng tù.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L trong vụ án trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu mà không có lời bào chữa nào khác, chỉ xin giảm hình phạt

và giảm mức bồi thường. Căn cứ sự phù hợp giữa lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định bị cáo điều khiển xe mô tô trong khi hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, chuyển hướng sang phía bên trái đường nhưng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, không đảm bảo chuyển hướng xe khi thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác dẫn đến va chạm với xe mô tô đang lưu thông theo hướng ngược chiều gây hậu quả làm anh Nguyễn Hồng P tử vong, anh Nguyễn Văn H tổn hại 18% sức khỏe, gây hư hỏng xe mô tô.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan đúng quy định của pháp luật.

### [3] Về kháng cáo giảm hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoàng L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người bị teo gai thị hai mắt, ảnh hưởng đến việc nhìn của bị cáo, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bản án sơ thẩm chưa xem xét đến phần lỗi của bị hại khi tham gia giao thông đường bộ: Anh Nguyễn Hồng P chưa đủ tuổi được phép điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm<sup>3</sup> trở lên nên chưa có giấy phép lái xe. Như vậy, bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ việc này. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện cho bị hại Nguyễn Hồng P là bà Nguyễn Thị T xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù bị cáo có điều kiện kinh tế quá khó khăn nhưng bị cáo đã đi vay mượn để bồi thường cho gia đình bị hại tại phiên tòa phúc thẩm được 20 triệu đồng, đây là tình tiết mới thể hiện ý thức trách nhiệm tự nguyện bồi thường và mong muốn khắc phục hậu quả của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

### [3] Về kháng cáo giảm mức bồi thường:

Đối với mức bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hồng P: Bản án sơ thẩm đã xem xét hoàn cảnh khó khăn và khả năng thi hành án của bị cáo nên chỉ buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền 50.000.000 đồng – bị cáo đã được xem xét giảm một phần trách nhiệm bồi

thường so với mức tối đa bồi thường tổn thất tinh thần ở mức 100 lần mức lương tối thiểu nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần giữ nguyên mức bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Nguyễn Hồng P mà bản án sơ thẩm đã tuyên. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hồng P số tiền 20 triệu đồng cần được xác nhận, bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hồng P số tiền là 73.269.921 đồng.

Đối với mức bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các chi phí thiệt hại thực tế để buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 23.964.000 đồng là đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm mức bồi thường của bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định, quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo về phần hình phạt được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm trong vụ án hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Sửa bản án sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Nguyễn Hồng P là chị Nguyễn Thị T số tiền là 93.269.921đ (Chín mươi ba triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm hai mươi một đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hồng P 20 triệu đồng. Bị cáo còn phải bồi thường 73.269.921đ (Bảy mươi ba triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm hai mươi một đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H (người đại diện cho bị hại H là ông Nguyễn Văn T) số tiền là 23.964.000đ (Hai mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

*Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo vẫn chưa trả được số tiền trên thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 357 Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

[4] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được miễn án phí dân sự phúc thẩm trong vụ án hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã S;
- PV 06 - CA tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Toàn**